

ĐẶC TRƯNG CỦA GIAO TIẾP SƯ PHẠM

Các hoạt động diễn ra trong nhà trường chính là các hoạt động dạy học và giáo dục. Nhà giáo dục tổ chức các hoạt động để người học lĩnh hội các tri thức, kỹ năng kỹ xảo và rèn luyện những phẩm chất tâm lý cần thiết đủ để đáp ứng các yêu cầu của xã hội đối với vị trí của họ sau này. Như vậy, giao tiếp sư phạm là điều kiện để thực hiện hoạt động cùng nhau của người dạy và người học. Nếu không có giao tiếp giữa người dạy và người học thì không có hoạt động sư phạm.

Giao tiếp sư phạm có thể diễn ra trong quan hệ người dạy - người học, người học với người học, người dạy với người dạy Song, hoạt động sư phạm diễn ra chủ yếu giữa người dạy và người học.

a) Trong giao tiếp sư phạm nhân cách của người dạy có tác động mạnh đến người học:

Người dạy không chỉ giao tiếp với người học qua nội dung các bài giảng mà còn ảnh hưởng đến người học bởi chính nhân cách của mình. Sức ảnh hưởng đó rất mạnh vì cường độ quan hệ giữa người dạy và người học là rất lớn. Khi người học đã tin vào các tri thức mà họ tiếp thu được từ người dạy sẽ làm tiền đề cho sự tin tưởng vào các hoạt động khác từ phía người dạy và người học sẽ lấy người dạy là tấm gương noi theo. Vì thế, trong giao tiếp sư phạm, người dạy phải là người mẫu mực. Lời nói và việc làm của người dạy phải thống nhất với nhau, để người học không bị lúng túng khi lựa chọn làm theo mà tin tưởng chắc chắn vào tấm gương của mình.

b) Giao tiếp sư phạm: phải khéo léo, đúng mực, đảm bảo sự bình đẳng và có sự đồng cảm sâu sắc với người học, giảng nhẹ nhàng và đạt hiệu quả, các tác động giáo dục đến với người học tự nhiên và được tự giác chấp nhận. để đảm bảo cái uy của người thầy.

1. Các yếu tố tham gia vào quá trình giao tiếp

a) Yếu tố con người

Trong giao tiếp sư phạm đó là người dạy và người học. Cả người dạy và người học đều mang vào quá trình giao tiếp những đặc điểm riêng về hiểu biết, khả năng nhận thức, quan điểm, kinh nghiệm, đặc điểm cảm xúc và các cá tính...của bản thân. Những đặc điểm đó chi phối rất nhiều đến quá trình giao tiếp.

b) Mục đích giao tiếp sư phạm

Giao tiếp sư phạm có mục đích xác định đó là để thực hiện các hoạt động sư phạm nhằm giáo dục người học. Khi bước vào giao tiếp sư phạm, người dạy phải xác định rõ mục đích giao tiếp của mình để điều khiển quá trình giao tiếp nhằm đạt mục đích ấy một cách tốt nhất, không để các tác động khác ảnh hưởng đến mục đích hoạt động sư phạm.

c) Nội dung giao tiếp

Thông tin cần truyền đạt cho người học đã được người dạy chuẩn bị. Đó là các tri thức, kỹ năng, kỹ xảo cần thiết theo từng môn học, bài học; những yêu cầu cần rèn luyện cho người học về mặt đạo đức....

d) Biểu hiện của văn hóa giao tiếp

Văn hóa giao tiếp của cá nhân biểu hiện tập trung ở lối sống, phong cách giao tiếp, cách nói năng, cách xử thế trong các mối quan hệ... của cá nhân đó đối với các cá nhân khác phù hợp với phong tục tập quán, truyền thống văn hóa.

2. Kỹ năng giao tiếp sư phạm

a) Kỹ năng định hướng giao tiếp

Đây là kỹ năng đầu tiên để người dạy có thể giao tiếp hiệu quả với người học.

Kỹ năng định hướng là khả năng dựa vào sự biểu cảm bên ngoài của người học để phán đoán bản chất bên trong của người học cũng như mối quan hệ giữa người dạy và người học. Kỹ năng này gồm hai kỹ năng thành phần:

Kỹ năng đọc nét mặt, cử chỉ, hành vi lời nói: Nhờ tri giác các trạng thái tâm lý thể hiện qua nét mặt, cử chỉ, âm điệu, ngữ điệu của lời nói mà người dạy phát hiện đúng và đầy đủ thái độ của người học.

Kỹ năng chuyển từ sự tri giác bên ngoài vào nhận biết bản chất bên trong: Sự biểu hiện các trạng thái tâm lý của con người qua ngôn ngữ và điệu bộ là rất phức tạp vì cùng một trạng thái xúc cảm lại có thể được biểu lộ ra bằng ngôn ngữ và điệu bộ khác nhau và ngược lại.

b) Kỹ năng nhận biết những dấu hiệu bên ngoài của người học

Kỹ năng này giúp người thầy hiểu được người học thông qua các dấu hiệu bên ngoài. Đây là kỹ năng nhận biết hai nhóm dấu hiệu: Những dấu hiệu bên ngoài có thể nhận biết bằng nhận thức cảm tính như:

Dáng người, trang phục, giới tính, tuổi tác, phong cách giao tiếp nói chung. Những dấu hiệu bên ngoài có tính tổng quát như: Tính cách, trạng thái cảm xúc, năng lực, tính khí ... những dấu hiệu này không thể nhận thức được bằng là nhận thức cảm tính mà bằng sự cảm nhận của kinh nghiệm, bằng tổng giác, đôi khi cả bằng trực giác tham gia.

Đây là kỹ năng quan trọng phải được rèn luyện trong quá trình hoạt động nghề nghiệp. Muốn có kỹ năng này phải rèn luyện nhiều năm và phải tâm huyết với nghề và chú tâm rèn luyện thực sự.

c) Kỹ năng định vị

Kỹ năng định vị thực chất là khả năng xác định đúng vị trí của mỗi người trong giao tiếp mà ở đây là xác định vị trí của người dạy và người học. Muốn vậy người dạy phải xác định rõ người học là ai, là người như thế nào hay phải làm rõ mô hình nhân cách của người học. Mô hình này đã được phác thảo trong kỹ năng định hướng nhưng cần được chính xác hóa trong giai đoạn này để người dạy có hành vi ứng xử phù hợp hơn với nhu cầu, nguyện vọng đặc điểm tâm lý và hoàn cảnh của người học.

+ Kỹ năng điều khiển, điều chỉnh quá trình giao tiếp: Là kỹ năng phức hợp dựa trên ba kỹ năng nêu trên, kỹ năng này đưa quá trình giao tiếp sư phạm đạt tới mục đích mong muốn.

d) Kỹ năng sử dụng phương tiện giao tiếp:

Trong giao tiếp sư phạm người dạy sử dụng hai phương tiện giao tiếp là phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ. Khi trình giảng giáo viên phải làm chủ được các phương tiện giao tiếp của mình mới có thể thu được hiệu quả mong đợi.

+ Việc sử dụng các phương tiện ngôn ngữ: Khi sử dụng ngôn ngữ, người dạy thường sử dụng cả hai dạng ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết. Khi nói người dạy phải biến ngôn ngữ viết trong giáo trình, tài liệu thành ngôn ngữ nói sao cho người học thuận lợi trong lĩnh hội tri thức.

+ Việc sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ: Hành vi, cử chỉ của người dạy phải phù hợp với nhân cách mẫu mực của nhà giáo. Các thành phần phi ngôn ngữ phải hài hòa phù hợp với người học, tinh huống, nội dung và mục đích giao tiếp.

Khi sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ cần tự nhiên, chân thành, đúng với bản chất nhà giáo. Biết cách biểu cảm đúng với thiện chí của người dạy dành cho người học. Trang phục của người dạy phù hợp với yêu cầu của hoạt động sư phạm.

Kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp vừa mang tính khoa học, vừa mang tính nghệ thuật. Biết sử dụng phương tiện giao tiếp chính là một điều kiện làm chủ quá trình giao tiếp sư phạm để quá trình giao tiếp sư phạm đạt hiệu quả cao, hoàn thành chức năng của nó trong hoạt động sư phạm.

3. Ứng dụng phương pháp dạy học tích hợp trong đào tạo lái xe

a) Lấy người học làm trung tâm

Dạy học lấy người học làm trung tâm được xem như là một phương pháp đáp ứng yêu cầu cơ bản của mục tiêu giáo dục, có khả năng định hướng việc tổ chức quá trình dạy học thành quá trình tự học, quá trình cá nhân hóa người học.

Dạy học lấy người học làm trung tâm đòi hỏi người học là chủ thể của hoạt động học, họ phải tự học, tự nghiên cứu để tìm ra kiến thức bằng hành động của chính mình, người học không chỉ đặt trước những kiến thức có sẵn ở trong bài giảng của thầy mà phải tự đặt mình và tình huống có vấn đề của thực tiễn rồi từ đó tự mình tìm ra cái chưa biết, cái cần khám phá học để hành, hành để học tức là sự tìm kiếm kiến thức cho bản thân. Dạy học tích hợp biểu hiện cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm, đây là xu hướng chung có nhiều ưu thế so với dạy học truyền thống.

b) Dạy và học các năng lực thực hiện.

Dạy học tích hợp có thể hiểu là một hình thức dạy học kết giữa dạy lý thuyết và dạy thực hành, qua đó ở người học hình thành một năng lực nào đó hay kỹ năng hành nghề nhằm đáp ứng được mục tiêu của môn học. Dạy học phải làm cho người học có năng lực tương ứng với chương trình. Do vậy, việc dạy kiến thức lý thuyết không phải ở mức độ hàn lâm mà chỉ ở mức độ cần thiết nhằm hỗ trợ cho sự phát triển các năng lực thực hành ở mỗi người học. Hơn nữa việc dạy lý thuyết thuần túy sẽ dẫn đến tình trạng lý thuyết suông, kiến thức sách vở không mang lại lợi ích thực tiễn do đó, cần gắn lý thuyết với thực hành trong quá trình dạy học.